

Ngày 28/06/2024	16,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	7.0%	13.1%	31.0%

	Q2/24	
ROE	16.5%	+/- YoY ▲ 1.8%

	Q2/24		
DT thuần	113	QoQ	YoY
		▲ 15.2	▼ 20.0
		▲ 15.9%	▼ 14.8%
	tỷ VNĐ		

	6T 2024	
DT thuần	211	YoY
		▲ 3.00
		▲ 1.3%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN gộp	22.8	QoQ	YoY
		▲ 3.70	▲ 1.80
		▲ 19.4%	▲ 8.6%
	tỷ VNĐ		

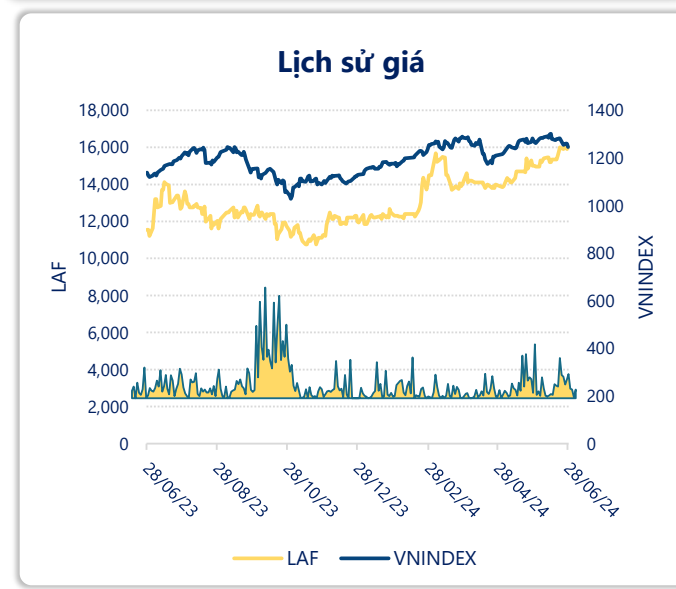
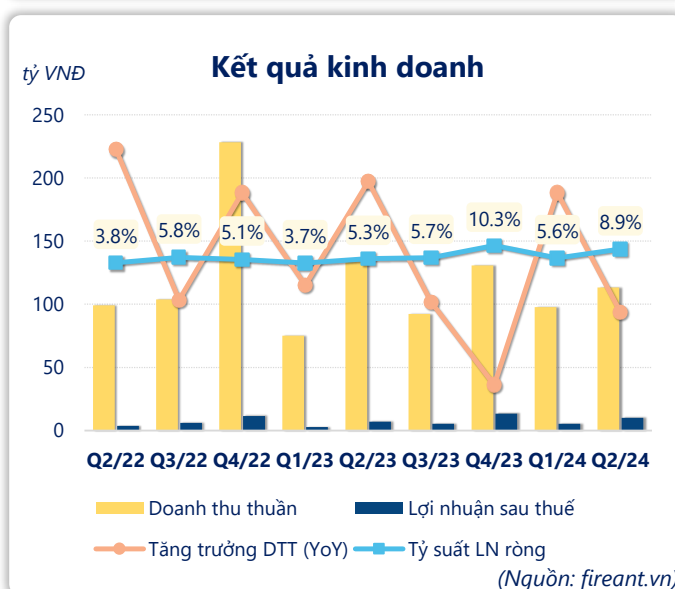
	6T 2024	
LN gộp	41.9	YoY
		▲ 10.2
		▲ 32.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN thuần	13.4	QoQ	YoY
		▲ 5.97	▲ 4.01
		▲ 79.8%	▲ 42.3%
	tỷ VNĐ		

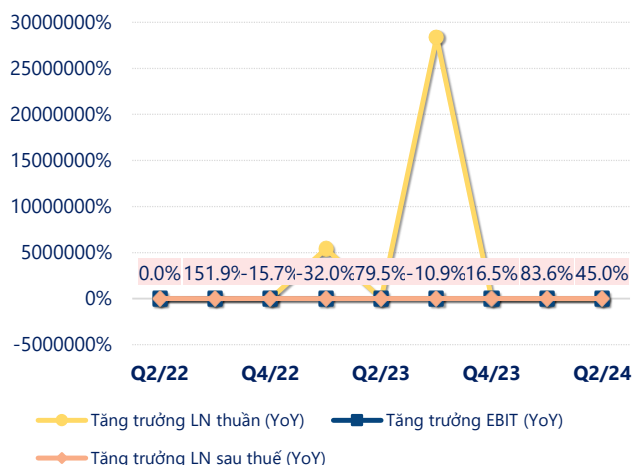
	6T 2024	
LN thuần	20.8	YoY
		▲ 7.50
		▲ 56.3%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN sau thuế	10.1	QoQ	YoY
		▲ 4.65	▲ 3.00
		▲ 85.5%	▲ 42.4%
	tỷ VNĐ		

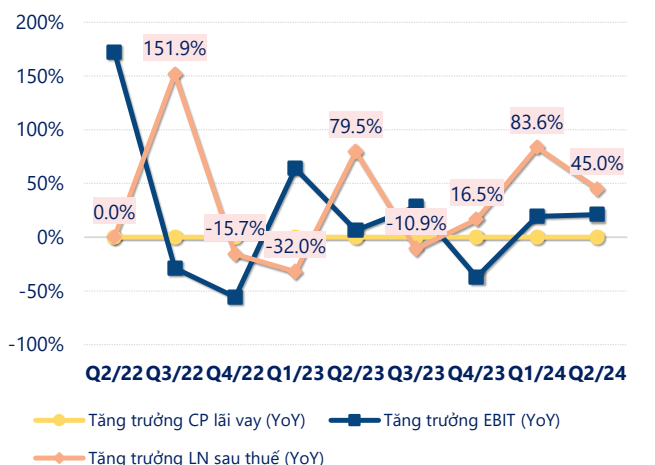
	6T 2024	
LN sau thuế	15.6	YoY
		▲ 5.75
		▲ 58.0%
	tỷ VNĐ	



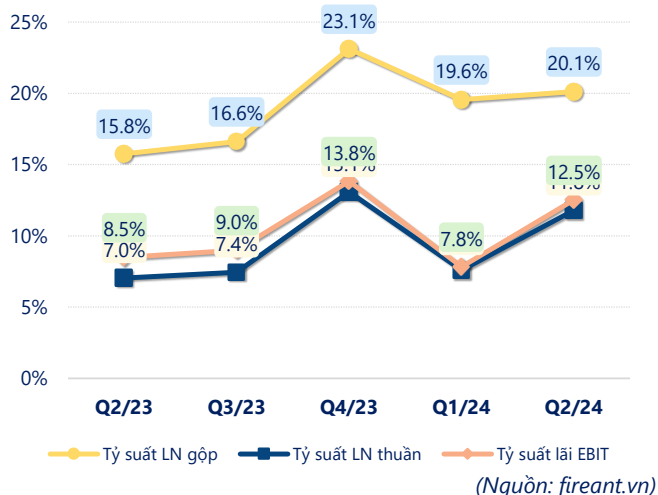
Tăng trưởng lợi nhuận



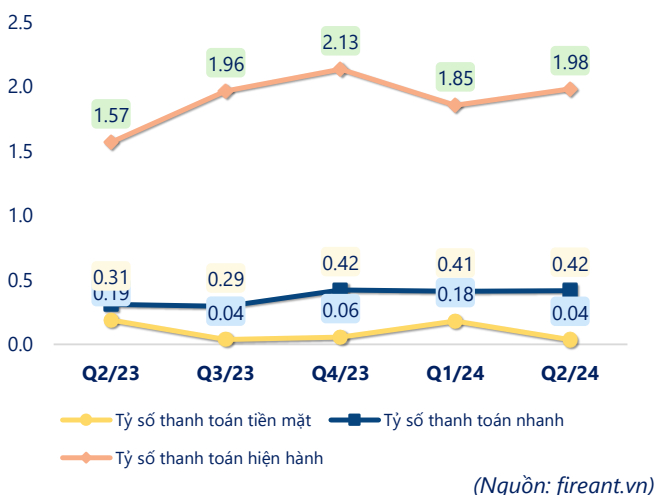
Tăng trưởng chi phí



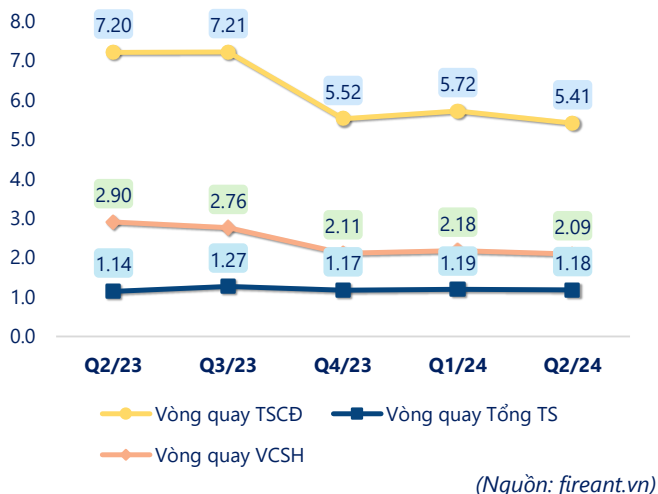
Tỷ suất lợi nhuận



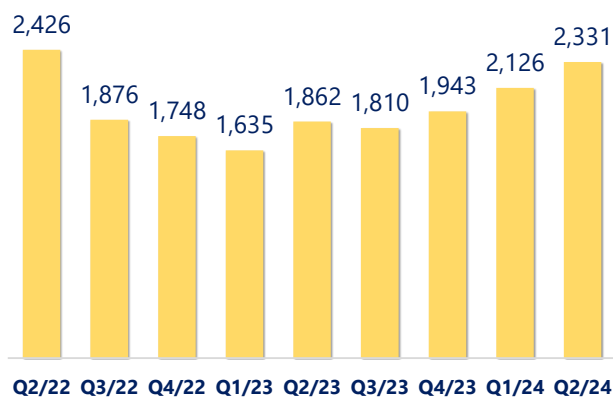
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	113	133	-14.8%	211	208	1.3%
Giá vốn hàng bán	90.5	112	-19.2%	169	177	-4.3%
Lợi nhuận gộp	22.8	21.0	8.6%	41.9	31.7	32.4%
Doanh thu HĐTC	1.64	1.79	-8.4%	3.49	3.08	13.1%
Chi phí TC	3.17	4.64	-31.7%	6.44	6.53	-1.4%
Chi phí lãi vay	1.40	2.34	-40.0%	2.14	4.00	-46.6%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	3.49	4.24	-17.7%	7.28	7.62	-4.5%
Chi phí QLDN	4.43	4.54	-2.5%	10.9	7.30	49.5%
LN thuần từ HĐKD	13.4	9.39	42.3%	20.8	13.3	56.3%
Lợi nhuận khác	-0.58	-0.40	-44.9%	-1.09	-0.77	-41.5%
LN trước thuế	12.8	8.99	42.2%	19.7	12.5	57.2%
Lợi nhuận sau thuế	10.1	7.10	42.4%	15.6	9.85	58.0%
LNST của CĐ cty mẹ	10.1	7.10	42.4%	15.6	9.85	58.0%

(Nguồn: fireant.vn)

